TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 4 - LAI CHÂU	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2025/HSST
Ngày: 17/09/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, ông: Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Công Đại.

Bà: Vàng Thị Thu.

- ***Thư ký phiên tòa, bà***: Mào Thị Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân kv 4 - L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân kv 4 - L, tham gia phiên tòa, bà: Lò Thị Kẻo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 09 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân kv 4 - L, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2025/TL-ST-HS, ngày 28 tháng 08 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2025/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 09 năm 2025, đối với bị cáo.

- **Lường Văn X:** Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày 29/12/1980; tại: Xã B, huyện M, tỉnh L; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Bản N, xã B, huyện M, tỉnh L (*nay là: Bản N, xã B, tỉnh L*); số CCCD/Hộ chiếu: 012080003087; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; đảng, đoàn: Không; con ông Lường Văn C (đã chết) và con bà Vàng Thị T, sinh năm 1952; vợ Đao Thị H, sinh năm 1982; con, có 02 con: Con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân chưa bị xử lý; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/06/2025 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại phân trại khu vực M, thuộc trại tạm giam Công an tỉnh L - Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, anh*: Lường Văn N, sinh năm 1998 - Trú tại: Bản N, xã B, huyện M, tỉnh L (*nay là: Bản N, xã B, tỉnh L*) - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 07/06/2025. Lường Văn X mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn trắng - đen, biển kiểm soát 25B1-580.42, của Lường Văn N (*là con trai ruột của Lường Văn X*) nói dối là mượn xe để đi làm thuê, nhưng mục đích là đi mua ma túy về sử dụng. Khoảng 13 giờ cùng ngày, X điều khiển xe mô tô như trên đi từ nhà ở bản N đến bản Đầu Nậm X, xã T, tỉnh L, thì gặp một người phụ nữ dân tộc La Hủ lạ mặt (*không rõ nhân thân, lai lịch*). X nhờ người phụ nữ này mua hộ 03 gói Heroine đều được gói ngoài bằng mảnh

nilon màu xanh và gói chung lại bằng mảnh nilon màu trắng với giá 150.000 đồng, đồng thời trả công cho người phụ nữ này 20.000 đồng. sau đó X cất giấu gói Heroine vào túi quần phía trước bên phải đang mặc trên người rồi điều kiển xe máy quay về nhà. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày khi X đi đến Km 278+700, Quốc lộ 4H thuộc địa phận khu phố 09, thị trấn M, huyện M, tỉnh L (*nay là bản M, xã B, tỉnh L*), thì bị tổ công tác Công an thị trấn M (*nay là Công an xã B, tỉnh L*) đang làm nhiệm vụ, yêu cầu X dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của X có 03 gói Heroine như nêu ở trên. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định số: 480/GĐ-KTHS ngày 10/06/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L, kết luận: Số chất bột, màu trắng thu giữ của Lường Văn X có tổng khối lượng 0,3 gam; 03 mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu M1; M2; M3) gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Có tên khoa học là Diacetylmorphine được quy định tại bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKS-MT ngày 28 tháng 08 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân kv 4 - L, đã truy tố Lường Văn X về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân kv 4 - L, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý:

- *Trách nhiệm hình sự*: Đối với Lường Văn X về tội danh "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lường Văn X, từ: 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do điều kiện kinh tế của bị cáo.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng và 03 mảnh nilon màu xanh.

+. Đối với 0,3 gam Heroine, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã giử toàn bộ giám định chất ma túy, không hoàn lại mẫu vật, nên không đề cập xử lý.

+. Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn trắng - đen, biển kiểm soát 25B1-580.42, số khung *ChassisN* 1720JY0 45699, số máy *EngineN* E3T6E334750, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra đã xác định chiếc xe này này là tài sản đứng tên thuộc sở hữu hợp pháp của Lường Văn N (*là con trai ruột của Lường Văn X*), do N không biết việc Lường Văn X điều khiển chiếc xe máy của mình để đi tìm mua chất ma túy. Do vậy cần trả lại chiếc xe mô tô này cho Lường Văn N, theo quy định của pháp luật.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lường Văn X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Sau khi tranh luận Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên mức hình phạt chính như đã đề nghị. Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 14 giờ ngày 07/06/2025, tại Km 278+700, Quốc lộ 4H thuộc địa phận khu phố 09, thị trấn M, huyện M, tỉnh L (*nay là bản M, xã B, tỉnh L*), Lường Văn X đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,3 gam Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an thị trấn M (*nay là Công an xã B, tỉnh L*) đang làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", vì vậy Viện kiểm sát nhân dân kv 4 - L, đã truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Lường Văn X luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

"*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét áp dụng cho bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lường Văn X không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo Lường Văn X có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ được bố mẹ nuôi cho ăn học hết lớp 02/12, lớn lên ở nhà làm nghề tự do tại địa phương, là người sử dụng chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi tàng trữ chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng, xét thấy: Bị cáo là người dân tộc Thái, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bản thân là người nghiện chất ma túy, nghề nghiệp tự do, gia đình có điều kiện kinh tế khó khăn. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng và 03 mảnh nilon màu xanh, đây là số vật chứng trong vụ án thu giữ của Lường Văn X, không có giá trị sử dụng.

+. Đối với 0,3 gam Heroine, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã giử toàn bộ giám định chất ma túy, không hoàn lại mẫu vật, nên không đề cập xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+. Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn trắng - đen, biển kiểm soát 25B1-580.42, số khung *ChassisN* 1720JY0 45699, số máy *EngineN* E3T6E334750, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra đã xác định chiếc xe này này là tài sản đứng tên thuộc sở hữu hợp pháp của Lường Văn N (*là con trai ruột của Lường Văn X*), do N không biết việc Lường Văn X điều khiển chiếc xe máy của mình để đi tìm mua chất ma túy. Do vậy cần trả lại chiếc xe mô tô này cho Lường Văn N, theo quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lường Văn X phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Lường Văn X đã phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về: Tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; xử lý vật chứng; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; án phí

hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có cơ sở đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Đối với người phụ nữ dân tộc La Hủ lạ mặt không rõ lai lịch, đã mua hộ 03 gói Heroine có khối lượng 0,3 gam với giá 150.000 đồng cho bị cáo Lường Văn X. Trong qúa trình điều tra không xác định được lai lịch của người phụ nữ này nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý, Viện kiểm sát nhân dân kv 4 - L, không truy tố. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11]. Đối với Lường Văn N, là người cho bị cáo Lường Văn X mượn xe mô tô của mình. Do N không biết việc Lường Văn X điều khiển chiếc xe máy của mình để đi tìm mua chất ma túy, nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý, Viện kiểm sát nhân dân kv 4 - L, không truy tố. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Lường Văn X phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lường Văn X: 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo, bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 07/06/2025.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Không áp dụng đối với bị cáo Lường Văn X.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng và 03 mảnh nilon màu xanh, còn lại sau giám định.

+. Đối với 0,3 gam Heroine, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã giử toàn bộ giám định chất ma túy, không hoàn lại mẫu vật, nên không đề cập xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+. Trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn trắng - đen, biển kiểm soát 25B1-580.42, số khung *ChassisN* 1720JY0 45699, số máy *EngineN* E3T6E334750, xe đã qua sử dụng cho Lường Văn N, sinh năm 1998 - Trú tại: Bản N, xã B, huyện M, tỉnh L (*nay là: Bản N, xã B, tỉnh L*) , theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lường Văn X, phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án, quyết định của tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa

vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận
- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- VKSNDKV4-L;
- CQCSĐT-CA tỉnh L;
- Cơ quan THAHS-CA tỉnh L;
- Trại tạm giam CA tỉnh L;
- Phân trại tam giam khu vực M;
- Phòng THADS KV4-L;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Xuân Hải